



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 11/07/2025 (Friday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
0.2	19:45	23:45	↗
3.3	03:22	06:30	↘
2.5	08:13	11:30	↗
3.3	12:40	15:45	↘
0	20:23	00:15	↗
3.3	03:55	07:00	↘

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	P.Cần	TIDE SAILOR	8.7	182	17,887	P/s3 - BNPH1	01:30	//0430	A2-DT07
2	Son	EVER OUTDO	10.5	195	27,025	P/s3 - CL4-5	02:00	//0500	A1-A9
3	Đ.Chiến	G.DRAGON	7.9	172	18,680	P/s3 - CL7	02:00		A3-A5
4	V.Tùng	DING XIANG TAI PING	8.9	185	23,780	P/s3 - CL3	09:30	//1230	A6-A9
5	Nghị	STARSHIP URSA	9.7	173	20,920	P/s3 - CL5	02:30	//0500	A3-A5
6	Đăng	MCC ANDALAS	8.3	148	9,954	P/s3 - CL4	03:00	//0600	A1-08
7	Chương	TRANSIMEX SUN	8.7	147	12,559	H25 - TCHP1	04:00	Y/c MP, SR	01-CSG96
8	Hà	ABRAO COCHIN	9.9	199	18,872	P/s3 - CL4	10:00	//1300	A6-A9
9	H.Trường	PIYA BHUM	7.7	172	17,888	H25 - TCHP2	09:00	SR	01-CSG96
10	M.Tùng	HANSA FRESENBURG	10.5	176	18,296	P/s3 - CL1	08:00	//1300	A6-A9
11	Vinh	KMTC PUSAN	9.3	169	16,717	P/s3 - BP7	12:00	Tăng cường dây	A2-A3
12	Đào	CUL YANGPU	8.7	172	18,461	P/s3 - CL7	12:00	//1530	A6-A9
13	T.Tùng	MONICA	9.3	172	17,801	P/s3 - BNPH1	11:30	//1400	A1-DT07
14	P.Thùy	HANSA OSTERBURG	10.4	176	18,275	P/s3 - CL5	12:00	//1530	A5-A9
15	Hoàn	HAI BAO	3	59	299	P/s1 - CL2	18:00		08
16	K.Toàn	DONG HO	8.2	120	6,543	P/s3 - BP5	20:30	Tăng cường dây	A2-A3